

Bản án số: 155/2023/HS-ST

Ngày: 14-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Hội thẩm Nhân dân: 1. Ông Huỳnh Trường Sơn

2. Bà Lê Thị Nhanh

- ***Thư ký Tòa phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Trung – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1263/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Thanh N; Sinh năm: 1980, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 86/18B PTH, Phường Q, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật; Con ông: Cha: Dương TN (đã chết) và bà: Lê Thị KH; Có vợ: Trần Thị Thùy T, sinh năm: 1980 và 01 người con, sinh năm: 2004; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 06/5/2014, bị Tòa án nhân dân quận GV xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 01 năm 04 tháng, kể từ ngày tuyên án (bản án số 108/2014/HSST).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2022 – Có mặt.

Bị hại:

Bà Elakkiya S; sinh năm: 2002; Quốc tịch: Ấn Độ; Số hộ chiếu: 06853876, cấp ngày 21/01/2020; Chỗ ở: 117/12 XVNT, Phường W, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh – Có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Tố N; Sinh năm: 1988; Trú tại: 257 NX, Phường E, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.V

2. Ông Nguyễn Văn Z; Sinh năm: 1988; Trú tại: 257 NX, Phường E, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 10/7/2022, Dương Thanh N điều khiển xe gắn máy hiệu Honda SCR màu đỏ, biển số 47M7- 7036 lưu thông trên đường XVNT, quận BT với mục đích tìm người có sơ hở về tài sản để cướp giật. Khi đi đến trước nhà số 155A XVNT, Phường W, quận BT, N phát hiện bà Elakkiya S (Quốc tịch Ấn Độ) đang đi bộ trên lề đường cùng chiều với N, hướng từ ngã tư Hàng Xanh về cầu Thị Nghè, trên cổ bà Elakkiya S đang đeo 01 sợi dây chuyền vàng, N điều khiển xe chạy lên lề đường, áp sát vào bên phải bà Elakkiya S, dùng tay trái giật sợi dây chuyền rồi tăng ga bỏ chạy, bà Elakkiya S tri hô đuổi theo nhưng không kịp nên đến Công an Phường W, quận BT trình báo. Theo lời khai của bà Elakkiya S thì sợi dây chuyền trên mua tại Ấn Độ, có trọng lượng 10 gam, trị giá 770 USD. Sau khi cướp giật được sợi dây chuyền, N đem sợi dây chuyền vàng cùng mặt dây chuyền vừa giật được đến tiệm vàng Kim Phát Nam, địa chỉ số 257 NX, Phường E, quận BT bán cho bà Nguyễn Thị Tố N được 8.800.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, khi N đang điều khiển xe gắn máy lưu thông trên đường NKKN thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện nghi vấn nên kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Dương Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bà Nguyễn Thị V trình bày, khi N đem sợi dây chuyền tới bán thì nói sợi dây chuyền trên do con gái mua ở nước ngoài cho nên bà V tin là thật và cầm sợi dây chuyền đưa cho chồng tên Nguyễn Văn Z để thử vàng. Sau khi kiểm tra, bà V nói dây chuyền và mặt dây chuyền là vàng 20K, trọng lượng 2,2 chỉ và đồng ý mua rồi nấu lại bán cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu hồi được sợi dây chuyền.

Tại bản Kết luận giám định số 881/KL-HĐDGTS ngày 23/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp Thành phố, kết luận: Sợi dây chuyền vàng 20K và mặt dây chuyền vàng 20K có tổng trọng lượng 2,2 chỉ, thời điểm ngày 10/7/2022 trị giá 9.363.933 đồng (BL 151).

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda SCR biển số 47M7 – 7036, số khung: LWBTDH10171000436, số máy: WH150MH07A00138 N dùng làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Qua điều tra xác minh thể hiện xe do ông Nguyễn Khoa Tùng, sinh năm 1950 trú tại thôn 3, xã BT, huyện KB, tỉnh ĐL đứng tên sở hữu. Ông L khai xe mua ngày 29/8/2007, đến cuối năm 2018 bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch, khi bán xe không làm hợp đồng mua bán, chuyển quyền sở

hữu xe. Dương Thanh N khai mua xe qua mạng Internet của một người đàn ông không rõ lai lịch.

- 01 mũ bảo hiểm màu nâu

- 01 đôi dép màu đen có ghi chữ GIAVY

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, số imei 1: 352700079276530, imei 2: 352701079276538;

- 01 USB trích xuất dữ liệu từ Camera, được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: bà Elakkiya S yêu cầu bồi thường số tiền 770 USD, hiện bị can chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 130/CT-VKS-P2 ngày 06 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Thanh N về tội: “Cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Dương Thanh N tại phiên tòa, đồng ý bồi thường giá trị tài sản theo yêu cầu của bị hại.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất các biện pháp xử lý vật chứng.

- Bị cáo Dương Thanh N đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo Dương Thanh N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 14 giờ ngày 10/7/2022, Dương Thanh N điều khiển xe gắn máy lưu thông trên đường XVNT, quận BT tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đi đến trước nhà số 155A XVNT, N phát hiện bà Elakkiya S (Quốc tịch Ấn Độ) đang đi bộ trên lề đường cùng chiều với N, trên cổ bà Elakkiya S đang đeo 01 sợi dây chuyền vàng, N điều khiển xe chạy lên lề đường, áp sát vào bên phải bà Elakkiya S, dùng tay trái giật sợi dây chuyền rồi tăng ga bỏ chạy, bà Elakkiya S tri hô đuổi theo nhưng không kịp nên đến Công an Phường W, quận BT trình báo. Sau khi cướp giật được sợi dây chuyền, N đem sợi dây chuyền vàng cùng mặt dây chuyền vừa giật được đến tiệm vàng Kim Phát Nam, bán cho bà Nguyễn Thị Tố N được 8.800.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, khi N đang điều khiển xe gắn máy lưu thông trên đường NKKN thì bị Công an phát hiện đưa về trụ sở làm việc.

Bị cáo Dương Thành N đã thực hiện hành vi nhanh chóng bắt ngờ tiếp cận bị hại, chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát. Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”, như bản cáo trạng đã truy tố. Do bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản của bị hại, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng sức khỏe của bị hại cũng như của những người khác đang tham gia giao thông, đây là thủ đoạn nguy hiểm, nên Viện kiểm sát N dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Dương Thành N theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Thanh N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, bị hại trong vụ án này là người có quốc tịch Ấn Độ, nên hành vi phạm tội của các bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến môi trường du lịch và hình ảnh đất nước con người Việt Nam trong con mắt người nước ngoài, gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Dương Thanh N là người có N thân xấu. Ngày 06/5/2014, bị Tòa án N dân quận GV xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, mặc dù tiền án trên đã được xóa nhưng đây cũng là điều cần lưu ý đối với bị cáo khi lượng hình.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Dương Thanh N, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo

thành khẩn, ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là sợi dây chuyền vàng 20K và mặt dây chuyền vàng 20K có tổng trọng lượng 2,2 chỉ. Kết luận định giá tại thời điểm ngày 10/7/2022 có trị giá 9.363.933 đồng, không thu hồi được. Quá trình điều tra bị hại là bà Elakkiya S yêu cầu bị cáo Dương Thanh N bồi thường số tiền 770 USD là giá trị của sợi dây chuyền.

Tại phiên tòa sơ thẩm bà Elakkiya S có đơn xin vắng mặt, đồng thời vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo Dương Thanh N bồi thường số tiền 770 USD là giá trị của sợi dây chuyền.

Bị cáo Dương Thanh N đồng ý bồi thường cho bà Elakkiya S số tiền 770 USD là giá trị tài sản của bị hại mà bị cáo chiếm đoạt, theo yêu cầu của bị hại bà Elakkiya S. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Đối với Nguyễn Thị V và Nguyễn Văn Z khi mua sợi dây chuyền không biết là tài sản do N phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng. Vật chứng trong vụ án gồm có:

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng 20K và mặt dây chuyền vàng 20K, không thu hồi được.

-01 xe mô tô hiệu Honda SCR biển số 47M7 – 7036, số khung: LWBTDH10171000436, số máy: WH150MH07A00138 N dùng làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Qua điều tra xác minh thể hiện xe do ông Nguyễn Khoa Tùng, sinh năm 1950 trú tại thôn 3, xã BT, huyện KB, tỉnh ĐL đứng tên sở hữu. Ông L khai xe mua ngày 29/8/2007, đến cuối năm 2018 bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch, khi bán xe không làm hợp đồng mua bán, chuyển quyền sở hữu xe. Dương Thanh N khai mua xe qua mạng Internet của một người đàn ông không rõ lai lịch.

Xét thấy chiếc xe 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại SCR, biển số 47M7–7036, số khung: LWBTDH10171000436, số máy: WH150MH07A00138 (không gương, máy móc bên trong không kiểm tra) là phương tiện dùng vào việc phạm tội hiện chưa xác định được chủ sở hữu, nên giao cho Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận, thì chiếc xe trên được tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu nâu và 01 (một) đôi dép màu đen có ghi chữ “GIAVY”. Tất cả là vật không còn giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động màu đồng Samsung Galaxy J5SM-J500H, số imei 1: 352700079276530, số imei 2: 352701079276538 (thực nhận 01 điện thoại

di động màu đồng Samsung Galaxy SM-J500H màn hình bẻ, camera bẻ, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong), không dùng vào việc phạm tội. Là vật không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo Dương Thành N.

- 01 USB trích xuất dữ liệu từ Camera, được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Thanh N 04 (bốn) năm tù về tội: "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 19 tháng 7 năm 2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585 Bộ luật dân sự

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Dương Thành N đồng ý bồi thường cho bị hại Elakkiya S số tiền 18.018.000 Việt Nam đồng (tương đương 770 USD) là giá trị tài sản của bị hại mà bị cáo chiếm đoạt, theo yêu cầu của bị hại. (Theo tỷ giá ngoại tệ đồng Dollar Mỹ ngày 10/7/2022 tại Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước 1USD = 23.400 đồng).

[2] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu nâu; 01 (một) đôi dép màu đen có ghi chữ "GIAVY".

+ Trả cho bị cáo Dương Thanh N 01 (một) điện thoại di động màu đồng Samsung Galaxy J5SM-J500H, số imei 1: 352700079276530, số imei 2: 352701079276538 (thực nhận 01 điện thoại di động màu đồng Samsung Galaxy SM-J500H màn hình bẻ, camera bẻ, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Giao cho Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại SCR, biển số 47M7-7036, số khung: LWBTDH10171000436, số máy: WH150MH07A00138 (không gương, máy móc bên trong không kiểm tra) đến nhận, thì chiếc xe trên được tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/248 ngày 13/4/2023 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017); Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Dương Thanh N, nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm; 904.000 (chín trăm lẻ bốn ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bà Elakkiya S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Dương Thanh N không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo N còn phải trả cho bà Elakkiya S khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị hại; (1)
- Người có QL&NV liên quan;(2)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM;(1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Huân

